

CHÍNH PHỦ
Số: 13/2002/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 1 năm 2002

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/1998/NĐ-CP
ngày 17 tháng 8 năm 1998**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Chống tham nhũng ngày 09 tháng 3 năm 1998;

Theo đề nghị của Tổng Thanh tra Nhà nước,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Chương II của Nghị định số 64/1998/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 1998 như sau:

1. Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau:

Điều 11.

Việc kê khai nhà, đất, cơ sở sản xuất, kinh doanh của cán bộ, công chức nhằm mục đích công khai, minh bạch về tài sản, tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức, quần chúng tham gia giám sát, nhất là giám sát việc hình thành những tài sản mới, góp phần ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực.

2. Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

Điều 12.

Những người sau đây phải kê khai tài sản:

1. Cán bộ, công chức đang làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân theo quy định của Pháp lệnh Cán bộ, công chức (Quy định tại Điều 1 của Pháp lệnh cán bộ, công chức).

2. Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ và chuyên môn kỹ thuật trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân.

3. Những người được bầu cử, bổ nhiệm vào chức vụ theo nhiệm kỳ, những người được tuyển dụng vào các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp.

4. Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong các doanh nghiệp nhà nước, gồm: Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc; Giám đốc, Phó Giám đốc; Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng Quản trị, Kế toán trưởng, thành viên Ban Kiểm soát, Trưởng, Phó các Phòng, Ban nghiệp vụ trong các doanh nghiệp nhà nước; những người được Nhà nước cử giữ chức vụ kể trên trong doanh nghiệp có vốn nhà nước.

5. Cán bộ xã, phường, thị trấn gồm: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên ủy ban nhân dân và các chức danh chuyên môn.

3. Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:

Điều 13.

Tài sản phải kê khai bao gồm:

1. Nhà được thuê, nhà được thừa kế, nhà được tặng, cho, nhà mua, nhà tự xây cất hoặc các loại nhà khác mà người kê khai hiện có.

2. Đất được giao quyền sử dụng, đất được thừa kế, đất do chuyển nhượng, đất được thuê hoặc các loại đất khác mà trên thực tế người kê khai hiện có (bao gồm cả đất để ở, đất dùng cho sản xuất, kinh doanh, đất chưa sử dụng ...).

3. Các loại cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp đầu tư vào doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

4. Những tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên như: ô tô, tàu, thuyền.v.v...

4. Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

Điều 14.

Kể từ khi có hiệu lực thi hành, những người thuộc diện kê khai tài sản theo điều 12 của Nghị định này phải kê khai đầy đủ, chính xác, trung thực các loại tài sản quy định và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kê khai của mình.